



Bản tin

về Thuế, Kế toán và Kinh doanh

Tháng 11/2025

CẬP NHẬT PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

- Thông tư 99/2025/TT-BTC thay thế, sửa đổi và bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ tài chính quy định về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp
- Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh giảm trừ gia cảnh
- Dự thảo Luật thuế thu nhập cá nhân sửa đổi 2025
- Công văn 5094/CT-CS ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Cục Thuế về hoàn thuế GTGT đối với số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu trở lên
- Công văn 1463/GLA-QLDN1 ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Thuế tỉnh Gia Lai về nộp hồ sơ khai quyết toán thuế đối với cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên

CẬP NHẬT PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

Thông tư 99/2025/TT-BTC thay thế, sửa đổi và bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ tài chính quy định về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp

Mới đây, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 99/2025/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, áp dụng từ năm tài chính 2026. Thông tư này có nhiều điểm mới quan trọng nhằm nâng cao minh bạch, chuẩn hóa sổ sách và từng bước giúp doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận các chuẩn mực kế toán quốc tế. Một số điểm nổi bật như sau:

1. Đơn vị tiền tệ trong kế toán



Theo Thông tư 99, Đồng Việt Nam (VND) là đơn vị tiền tệ mặc định để ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính. Tuy nhiên, khi có sự thay đổi lớn về hoạt

động quản lý và kinh doanh dẫn đến việc đơn vị tiền tệ đang sử dụng không còn đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 4 Thông tư 99/2025/TT-BTC có thể lựa chọn một loại ngoại tệ khác làm đơn vị tiền tệ trong kế toán. Cụ thể như sau:

"2, Doanh nghiệp căn cứ vào các yếu tố sau đây để xác định đơn vị tiền tệ trong kế toán:

a) Đơn vị tiền tệ mà ảnh hưởng chính đến giá bán hàng hóa, dịch vụ và thường là đơn vị tiền tệ dùng để niêm yết giá bán hàng hóa, dịch vụ và thanh toán;

b) Đơn vị tiền tệ mà ảnh hưởng chính đến chi phí nhân công, chi phí nguyên vật liệu, chi phí sản xuất, kinh doanh khác và thường là đơn vị tiền tệ dùng để thanh toán cho các chi phí đó.

3. Trường hợp căn cứ vào các yếu tố tại khoản 2 Điều này mà doanh nghiệp chưa xác định được đơn vị tiền tệ trong kế toán thì các yếu tố sau đây cũng được xem xét để làm căn cứ xác định đơn vị tiền tệ trong kế toán của doanh nghiệp:

a) Đơn vị tiền tệ sử dụng để huy động các nguồn lực tài chính (đơn vị tiền tệ sử dụng khi phát hành công cụ nợ, công cụ vốn,...);

b) Đơn vị tiền tệ thường xuyên thu được từ các hoạt động kinh doanh và được sử dụng để tích trữ.

4. Đơn vị tiền tệ trong kế toán phản ánh các giao dịch, sự kiện, điều kiện liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. Sau khi xác định được đơn vị tiền tệ trong kế toán thì doanh nghiệp không được

thay đổi, trừ khi có sự thay đổi lớn về hoạt động quản lý và kinh doanh dẫn đến thay đổi trọng yếu trong các giao dịch, sự kiện và điều kiện đó."

2. Hệ thống báo cáo tài chính doanh nghiệp

Thông tư 99/2025/TT-BTC quy định 4 báo cáo cơ bản, gồm:

- Báo cáo tình hình tài chính (thay tên từ Bảng cân đối kế toán, thống nhất với thông lệ quốc tế và chuẩn mực IFRS)
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

Theo khoản 1 Điều 18. Sửa đổi, bổ sung Báo cáo tài chính:

"1. Doanh nghiệp áp dụng hệ thống Báo cáo tài chính tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này để lập và trình bày Báo cáo tài chính của đơn vị.

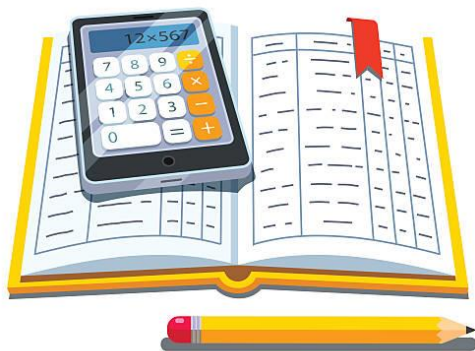
Trường hợp để phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý, doanh nghiệp được bổ sung thêm các chỉ tiêu của Báo cáo tài chính hướng dẫn tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này. Việc bổ sung đó phải đảm bảo quy định tại khoản 1, 2 Điều 29 Luật Kế toán và tuân thủ các nguyên tắc lập và trình bày Báo cáo tài chính hướng dẫn tại Thông tư này. Doanh nghiệp phải thuyết minh trên Báo cáo tài chính về những nội dung đã bổ sung so với biểu mẫu Báo cáo tài chính hướng dẫn tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

CẬP NHẬT PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

Khi bổ sung thêm các chỉ tiêu của Báo cáo tài chính thì doanh nghiệp có trách nhiệm ban hành Quy chế hạch toán kế toán (hoặc các tài liệu tương đương) về các nội dung bổ sung đó để làm cơ sở thực hiện. Quy chế phải nêu rõ sự cần thiết của việc bổ sung đó và trách nhiệm của doanh nghiệp trước pháp luật về các nội dung đã bổ sung.

Trường hợp doanh nghiệp không bổ sung thêm các chỉ tiêu của Báo cáo tài chính thì áp dụng biểu mẫu Báo cáo tài chính hướng dẫn tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này."

3. Mẫu và sổ kế toán



Thông tư 99/2015/TT-BTC ban hành 42 mẫu sổ kế toán (trước đây là 45 sổ theo Thông tư 200/2014/TT-BTC). Cụ thể theo quy định theo khoản 2 Điều 12. Sổ kế toán:

"2. Doanh nghiệp tham khảo để áp dụng biểu mẫu sổ kế toán tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này."

Trường hợp để phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý, doanh nghiệp được thiết kế thêm hoặc sửa đổi, bổ sung biểu mẫu sổ kế toán so với biểu mẫu hướng dẫn tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này. Biểu mẫu sổ kế toán của doanh nghiệp khi thiết kế thêm hoặc sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo tuân thủ quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 24 Luật Kế toán và phải phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, minh bạch, để kiểm tra, kiểm soát, đối chiếu được tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp.

Khi thiết kế thêm hoặc sửa đổi, bổ sung về biểu mẫu sổ kế toán thì doanh nghiệp có trách nhiệm ban hành Quy chế hạch toán kế toán (hoặc các tài liệu tương đương) về các nội dung sửa đổi, bổ sung để làm cơ sở thực hiện. Quy chế phải nêu rõ sự cần thiết của việc sửa đổi, bổ sung đó và trách nhiệm của doanh nghiệp trước pháp luật về các nội dung đã sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp doanh nghiệp không thiết kế thêm hoặc sửa đổi, bổ sung về biểu mẫu sổ kế toán thì áp dụng biểu mẫu sổ kế toán hướng dẫn tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này."

4. Quản trị nội bộ và kiểm soát

Nếu Thông tư 200/2014/TT-BTC chỉ hướng dẫn việc ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính, thì tại Thông tư số 99 mở rộng phạm vi điều chỉnh, bao gồm cả yêu cầu về quản trị, kiểm soát nội bộ và tự chủ kế toán trong doanh nghiệp.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư 99/2015/TT-BTC, Bộ Tài chính quy định doanh nghiệp phải xây dựng quy chế quản trị nội bộ và

cơ chế kiểm soát kế toán.



"2. Doanh nghiệp có trách nhiệm tự xây dựng quy chế quản trị nội bộ (hoặc các tài liệu tương đương) và tổ chức kiểm soát nội bộ nhằm phân định rõ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bộ phận và cá nhân có liên quan đến việc tạo lập, thực hiện, quản lý và kiểm soát các giao dịch kinh tế phát sinh tại doanh nghiệp, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan."

Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh giảm trừ gia cảnh

Căn cứ Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15, mức giảm trừ gia cảnh sẽ được điều chỉnh có hiệu lực

CẬP NHẬT PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

từ ngày 01/01/2026 và áp dụng cho kỳ tính thuế năm 2026. Theo đó, mức giảm trừ được nâng lên:

- Đối với đối tượng nộp thuế là 15,5 triệu đồng/tháng (186 triệu đồng/năm);
- Đối với mỗi người phụ thuộc là 6,2 triệu đồng/tháng.

Dự thảo Luật thuế thu nhập cá nhân sửa đổi 2025

Dự thảo Luật thuế thu nhập cá nhân (TNCN) sửa đổi 2025 đề xuất một số điểm thay đổi quan trọng nhằm đơn giản hóa hệ thống thuế và mở rộng các khoản thu nhập được miễn thuế. Một số nội dung nổi bật như sau:

1. Rút gọn biểu thuế lũy tiến

Theo Điều 9, biểu thuế lũy tiến từng phần được rút gọn từ 7 bậc xuống còn 5 bậc, với thuế suất dao động từ 5% đến 35%, thuế suất tối đa vẫn giữ nguyên 35%.

Mức thu nhập áp dụng từ dưới 10 triệu đồng/tháng đến trên 100 triệu đồng/tháng, nhằm đảm bảo tính công bằng và phản ánh sát khả năng đóng góp của người nộp thuế.

2. Thuế đối với hộ kinh doanh

Khoản 2 và 3 Điều 7. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ kinh doanh đã làm rõ vấn đề này như sau:



" 2. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ kinh doanh của cá nhân cư trú có doanh thu năm từ trên 200 triệu đồng đến 3 tỷ đồng được xác định bằng doanh thu nhân (x) với thuế suất cụ thể như sau:

a) Phân phối, cung cấp hàng hoá: 0,5%;

b) Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 2%;

Riêng hoạt động cho thuê tài sản, đại lý bảo hiểm, đại lý xổ số, đại lý bán hàng đa cấp: 5%;

c) Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hoá, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 1,5%;

d) Hoạt động cung cấp sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số, quảng cáo số: 5%.

đ) Hoạt động kinh doanh khác: 1%.

3. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ kinh doanh của cá nhân cư trú có doanh thu năm trên 3

tỷ đồng được xác định bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất. Trong đó:

a) Thu nhập tính thuế được xác định bằng doanh thu của hàng hóa, dịch vụ bán ra trừ (-) chi phí liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trong kỳ tính thuế.

b) Cá nhân kinh doanh có doanh thu năm trên 3 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng: thuế suất 17%.

c) Cá nhân kinh doanh có doanh thu năm trên 50 tỷ đồng: thuế suất 20%."

3. Thuế chuyển nhượng bất động sản

Dự thảo bỏ phương án thu 20% trên thu nhập từng giao dịch bất động sản đối với cá nhân cư trú, đồng thời giữ nguyên thuế suất 2% trên giá chuyển nhượng.

Khoản 1 Điều 14 đã đề cập công thức tính như sau:

"Thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản của cá nhân cư trú = Giá chuyển nhượng $\times$ Thuế suất 2%."

4. Mở rộng các khoản thu nhập miễn thuế

Căn cứ khoản 2 Điều 5, dự thảo luật đề xuất bổ sung các khoản thu nhập được miễn thuế, gồm:

"2. Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân là nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao thuộc các trường hợp sau:

a) Thu nhập từ dự án hoạt động công nghiệp công nghệ số trong khu công nghệ số tập trung;

CẬP NHẬT PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

b) Thu nhập từ dự án nghiên cứu và phát triển, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo;

c) Thu nhập từ các hoạt động đào tạo nhân lực công nghiệp công nghệ số.”

5. Thời điểm hiệu lực

Biểu thuế lũy tiến và thuế đối với cá nhân kinh doanh: 01/01/2026

Luật thuế TNCN sửa đổi 2025 dự kiến có hiệu lực: 01/07/2026.

Công văn 5094/CT-CS ngày 11 tháng 11 năm 2025 về hoàn thuế GTGT đối với số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu trở lên

Cơ sở kinh doanh trong tháng, quý có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nếu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý. Số thuế giá trị gia tăng được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá 10% doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu của kỳ hoàn thuế. Số thuế giá trị gia tăng đầu vào đã được xác định cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhưng chưa được hoàn do vượt quá 10% doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu của kỳ hoàn thuế trước được khấu trừ vào kỳ tính thuế tiếp theo để xác định số thuế giá trị gia tăng được

hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu kỳ hoàn thuế tiếp theo.



Công văn 1463/GLA-QLDN1 ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Thuế tỉnh Gia Lai về nộp hồ sơ khai quyết toán thuế đối với cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên

Căn cứ điểm b2 khoản 8 Điều 11 Nghị định 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/10/2020, Thuế tỉnh Gia Lai đã ra công văn 1463/GLA-QLDN1 ngày 03 tháng 10 năm 2025 để giải thích và hướng dẫn chi tiết cho đối tượng cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên thì nộp

hồ sơ khai quyết toán thuế như sau:

"Cá nhân đã tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý tổ chức, cá nhân trả thu nhập đó. Trường hợp cá nhân có thay đổi nơi làm việc và tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng có tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế quản lý tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng. Trường hợp cá nhân có thay đổi nơi làm việc và tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng không tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú. Trường hợp cá nhân chưa tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân ở bất cứ tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.

Trường hợp cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động, hoặc ký hợp đồng lao động dưới 03 tháng, hoặc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ có thu nhập tại một nơi hoặc nhiều nơi đã khấu trừ 10% thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.

Cá nhân cư trú trong năm có thu nhập từ tiền lương, tiền công tại một nơi hoặc nhiều nơi nhưng tại thời điểm quyết toán không làm việc tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế là cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú."

DỊCH VỤ CỦA CHÚNG TÔI

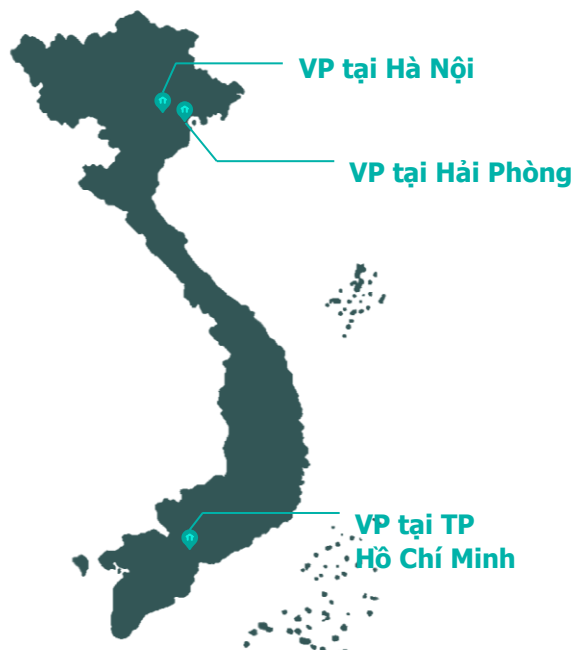
Dịch vụ Kiểm toán và Đảm bảo

Dịch vụ Tư vấn Kế toán và Tài chính Doanh nghiệp

Dịch vụ Tư vấn Thuế trong nước và quốc tế

Dịch vụ Chuyển giá

Dịch vụ Tư vấn doanh nghiệp



LIÊN HỆ

Văn phòng tại Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội, Việt Nam

Email: nexiastt@nexia.vn

SĐT: +84 24 3935 0990

Văn phòng tại Hải Phòng

Số 245 đường Bạch Đằng, phường Hồng Bàng,
Hải Phòng, Việt Nam

Email: ktanphat@nexia.vn

SĐT: +84 225 3539969/666/555

Văn phòng tại TP Hồ Chí Minh

Số 22 Lý Tự Trọng, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Email: nexiastt@nexia.vn

SĐT: +84 28 7 304 3599